

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TP.C
TỈNH Đ**

Bản án số 120/2023/DS-ST
Ngày 11-9-2023
V/v tranh chấp dân sự về hợp
đồng tín dụng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TP.C**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê H K.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị P

2. Ông Trần Văn Q

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Nam S.

Trong ngày 11/9/2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Tp.c xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 304/2023/TLST-DS, ngày 13 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 331/2023/QĐXXST-DS, ngày 21/8/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B(LienVietPostBank);

Địa chỉ: Tòa nhà LienVietPostBank, số 210, đường K, phường T, quận K, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp ông Phạm Doãn S: Ông Phan Ngọc T, địa chỉ: Số 214,216,218,220, đường Nguyễn Huệ, Phường 2, thành phố Tp.c, tỉnh Đ, là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 11/03/2022).

Người đại diện hợp pháp của ông Phan Ngọc T: Ông Nguyễn Anh H, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 6, Ấp 1, xã Tân Hội Trung, Hện Tp.c, tỉnh Đ, là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 02/3/2023).

- Bị đơn: Bà Phan Thị Phương Ti, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 28, , tổ 18, khóm 3, X, thành phố Tp.c, tỉnh Đ.

Đơn vị công tác: Điện lực Hện Tp.c, tỉnh Đ.

Ông Nguyễn Anh H có mặt. Bà Phan Thị Phương Ti vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B trình bày:

Ngân hàng thương mại cổ phần BChi nhánh Đ đã ký Hợp đồng tín dụng số HDTD8202019296, ngày 08/10/2019 với bà Phan Thị Phương Ti. Số tiền cho vay theo hợp đồng ký kết là: 250.000.000 đồng; Mục đích cho vay: Tiêu dùng. Thời hạn: 60 tháng kể từ ngày Bên vay nhận tiền vay. Ngân hàng TMCP BChi nhánh Đ đã giải ngân cho bà Phan Thị Phương Ti số tiền 250.000.000 đồng. Bà

Ti không thực hiện đúng các nghĩa vụ trả nợ đã ký kết mặc dù đã được đôn đốc, nhắc nhở nhiều lần. Tuy nhiên, bà Ti vẫn tiếp tục không thực hiện đúng các cam kết trả nợ.

Theo quy định Ngân hàng Nhà nước toàn bộ khoản vay của khách hàng tại Ngân hàng sẽ chuyển sang nợ quá hạn nợ gốc: 129.157.000 đồng kể từ ngày 02/03/2023.

Tổng số tiền nợ vay khách hàng còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 02/03/2023 là: 152.561.423 đồng. Trong đó nợ gốc: 129.157.000 đồng; Lãi trong hạn, lãi phạt lãi, lãi phạt gốc: 23.404.423 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu bà Phan Thị Phương Ti phải có nghĩa vụ T toán toàn bộ số nợ gốc, lãi, lãi phạt và các phí phạt theo Hợp đồng tín dụng số HDTD8202019296, ngày 08/10/2019 cho Ngân hàng số tiền (tạm tính đến ngày 02/03/2023): 152.561.423 đồng. Trong đó nợ gốc: 129.157.000 đồng; Lãi trong hạn, lãi phạt lãi, lãi phạt gốc: 23.404.423 đồng và chịu lãi suất quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số HDTD8202019396 ngày 08/10/2019 và các cam kết ký kết với Ngân hàng cho đến khi tất toán khoản vay.

Tại phiên tòa ông H trình bày: Bà Ti đã trả nợ đến ngày 02/3/2022 tiền gốc 120.843.000 đồng, lãi 66.190.320 đồng. Nay yêu cầu trả tiền gốc 129.157.000 đồng, lãi từ ngày 03/3/2022 đến ngày 08/9/2023: tiền lãi 22.621.966 đồng, lãi quá hạn 15.611.678 đồng, tổng cộng gốc lãi là 167.390.644 đồng.

- Đối với bà Phan Thị Phương Ti: Không có văn bản ý kiến gửi cho tòa án.

Tại phiên tòa, các đương sự không xuất trình tài liệu, chứng cứ mới cho Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Do bà Phan Thị Phương Ti vắng không lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ngân hàng thương mại cổ phần Bkhởi kiện yêu cầu bà Phan Thị Phương Ti trả tiền vay. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tp.c, tỉnh Đ.

[3]. Về nội dung: Xét yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Byêu cầu bà Phan Thị Phương Ti T toán tiền gốc 129.157.000 đồng, lãi tính từ ngày 03/3/2022 đến ngày 08/9/2023, lãi trong hạn 22.621.966 đồng, lãi quá hạn 15.611.678 đồng, tổng cộng gốc và lãi số tiền 167.390.644 đồng (lấy số tròn 167.391.000 đồng).

Xét thấy, Ngân hàng thương mại cổ phần Bđã ký Hợp đồng tín dụng số HDTD8202019296, ngày 08/10/2019 với bà Phan Thị Phương Ti. Số tiền cho vay theo hợp đồng 250.000.000 đồng, thời hạn 60 tháng. Đến ngày 02/3/2022, đã trả tiền gốc 120.843.000 đồng, còn nợ 129.157.000 đồng; trả tiền lãi 66.190.320 đồng. Từ ngày 03/3/2022 đến nay chưa trả tiền gốc và lãi. Ngân hàng yêu cầu trả tiền gốc 129.157.000 đồng, lãi trong hạn 22.621.966 đồng, lãi quá

hạn 15.611.678 đồng, tổng cộng tiền gốc và lãi số tiền 167.391.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Đối với bà Phan Thị Phương Ti: Tòa án nhân dân thành phố Tp.c đã tổng đạt hợp lệ nhưng đến nay bà Ti không có văn bản ý kiến nộp (gửi) cho Tòa án, không phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thể hiện bà Ti từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Từ phân tích trên, chấp nhận yêu cầu Ngân hàng thương mại cổ phần Biền cầu bà Phan Thị Phương Ti trả số tiền 167.391.00 đồng.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phan Thị Phương Ti phải chịu án phí theo quy định.

Ngân hàng thương mại cổ phần Bkhông phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 280, Điều 357, Điều 463, Điều 466 của Bộ Luật dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2]. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt.

Buộc bà Phan Thị Phương Ti có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Btiền gốc 129.157.000 đồng, lãi trong hạn 22.621.966 đồng, lãi quá hạn 15.611.678 đồng, tổng cộng tiền gốc và lãi số tiền 167.391.000 đồng.

Bà Phan Thị Phương Ti phải tiếp tục chịu lãi suất theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số HDTD8202019396, ngày 08/10/2019 kể từ ngày 09/9/2023 cho đến khi trả xong nợ.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phan Thị Phương Ti phải chịu án phí số tiền 8.369.500 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần Bđược nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.814.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012554, ngày 12/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tp.c, Đ.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

